

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT DANH HIỆU
GIÁO VIÊN GIỎI THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2023-2024 CẤP TIỂU HỌC
BẢNG A**

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
1	GV327	Đoàn Thị Yến	Nhi	x	Khai Minh	Quận 01
2	GV458	Tạ Lê Nhật	Vy	x	Nguyễn Huệ	Quận 01
3	GV459	Lê Ngọc Hồng	Đào	x	Nguyễn Thái Học	Quận 01
4	GV552	Huỳnh Minh	Sang		Nguyễn Huệ	Quận 01
5	GV672	Huỳnh Nguyên Yến	Nhi	x	Hoà Bình	Quận 01
6	GV673	Huỳnh Công Trọng	Nhân		Kết Đoàn	Quận 01
7	GV674	Nguyễn Thị Hiếu	Ân	x	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01
8	GV675	Nguyễn Phạm Hoàng	Ánh	x	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01
9	GV043	Hồ Thị Kiều	Mỹ	x	Phan Đình Phùng	Quận 03
10	GV046	Trần Thị Kim	Tiên	x	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03
11	GV048	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	x	Nguyễn Thi	Quận 03
12	GV051	Lê Nguyễn Tường	Vy	x	Trương Quyền	Quận 03
13	GV133	Châu Thanh	Trúc	x	Phan Đình Phùng	Quận 03
14	GV134	Võ Thị Hồng	Ánh	x	Lương Định Của	Quận 03
15	GV135	Bùi Kim	Thư	x	Lương Định Của	Quận 03
16	GV136	Nguyễn Thị Thùy	Dương	x	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03
17	GV137	Nguyễn Hoàng Bảo	Khánh	x	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03
18	GV140	Huỳnh Ái Tường	Vi	x	Thực hành ĐHS	Quận 03
19	GV233	Nguyễn Thị	Mai	x	Thực hành ĐHS	Quận 03
20	GV329	Phan Nguyễn Xuân	Tiến		Phan Đình Phùng	Quận 03
21	GV330	Châu Hiền	Đức		Lương Định Của	Quận 03
22	GV333	Nguyễn Ngọc Bảo	Nghi	x	Thực hành ĐHS	Quận 03
23	GV462	Lê Thị Ngọc	Thanh	x	Phan Đình Phùng	Quận 03
24	GV463	Trần Thị Thanh	Hiền	x	Kỳ Đồng	Quận 03
25	GV464	Hoàng Thị Thanh	Thảo	x	Lương Định Của	Quận 03
26	GV466	Phạm Thị Xuân	Yến	x	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03
27	GV468	Đào Thụy Phương	Uyên	x	Nguyễn Việt Hồng	Quận 03
28	GV469	Phạm Đình Cúc	Hân	x	Thực hành ĐHS	Quận 03
29	GV553	Lê Thị Phương	Thùy	x	Lương Định Của	Quận 03
30	GV554	Thái Nhật	Cường		Nguyễn Thái Sơn	Quận 03
31	GV589	Phạm	Nghĩa		Lương Định Của	Quận 03
32	GV616	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	x	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03
33	GV681	Lương Kim	Đạt	x	Nguyễn Thi	Quận 03
34	GV683	Lê Toàn	Thắng		Nguyễn Thi	Quận 03
35	GV685	Huỳnh Kim Trâm	Anh	x	Phan Đình Phùng	Quận 03
36	GV688	Đỗ Thị Mộng	Hằng	x	Trần Quốc Thảo	Quận 03
37	GV689	Nguyễn Thị Kim	Hòa	x	Trần Quốc Thảo	Quận 03
38	GV752	Huỳnh Thị Thanh	Xuân	x	Lương Định Của	Quận 03
39	GV052	Dương Thị Hồng	Huệ	x	Đặng Trần Côn	Quận 04

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
40	GV053	Nguyễn Hoàng Linh	Trúc	x	Nguyễn Thái Bình	Quận 04
41	GV141	Nguyễn Phương	Khanh	x	Bạch Đằng	Quận 04
42	GV142	Đào Nguyễn Thu	Duyên	x	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04
43	GV334	Đỗ Thanh	Nhàn		Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04
44	GV555	Trần Hoàng	San		Lê Thánh Tôn	Quận 04
45	GV556	Nguyễn Thị Thu	Chuyên	x	Xóm Chiếu	Quận 04
46	GV691	Nguyễn Đỗ Quỳnh	Như	x	Anh Việt Mỹ	Quận 04
47	GV693	Hồ Hoàng	Phúc		Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04
48	GV054	Vương Nghệ	Phân	x	Chính Nghĩa	Quận 05
49	GV055	Huỳnh Lê Thanh	Xuân	x	Chính Nghĩa	Quận 05
50	GV058	Trần Phạm Giàu	Tâm	x	Nguyễn Đức Cảnh	Quận 05
51	GV059	Nguyễn Ngọc Uyên	Phương	x	Trần Bình Trọng	Quận 05
52	GV143	Chu Thị	Hằng	x	Chính Nghĩa	Quận 05
53	GV144	Trần Thị Mỹ	Hạnh	x	Hùng Vương	Quận 05
54	GV145	Tạ Thị Mai	Phương	x	Huỳnh Mẫn Đạt	Quận 05
55	GV149	Nguyễn Thu	Hà	x	Nguyễn Viết Xuân	Quận 05
56	GV236	Lâm Thị Thu	Thảo	x	Chính Nghĩa	Quận 05
57	GV238	Trần Thị Mỹ	Hạnh	x	Lê Văn Tám	Quận 05
58	GV337	Trần Nguyễn Mai	Duy	x	Hùng Vương	Quận 05
59	GV338	Đào Phạm Thu	Vân	x	Huỳnh Kiến Hoa	Quận 05
60	GV340	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	x	Minh Đạo	Quận 05
61	GV341	Đào Nữ Thủy	Nguyên	x	Minh Đạo	Quận 05
62	GV344	Trần Thị Túy	Vy	x	Phạm Hồng Thái	Quận 05
63	GV473	Lê Thị Bích	Phương	x	Lê Văn Tám	Quận 05
64	GV474	Nguy Quế	Châu	x	Minh Đạo	Quận 05
65	GV476	Lê Thị Diệu	Hiền	x	Minh Đạo	Quận 05
66	GV477	Lư Vinh	Quý		Nguyễn Đức Cảnh	Quận 05
67	GV619	Trần Thanh Trúc	Nguyên	x	Phạm Hồng Thái	Quận 05
68	GV694	Trần Thị Phương	Mai	x	Bầu Sen	Quận 05
69	GV696	Nguyễn Huỳnh Thủy	Tiên	x	Nguyễn Đức Cảnh	Quận 05
70	GV699	Trần Huỳnh Minh	Đức		Trần Quốc Toản	Quận 05
71	GV753	Lâm Hoàng Mỹ	Phương	x	Minh Đạo	Quận 05
72	GV066	Lương Huệ	Hằng	x	Phạm Văn Chí	Quận 06
73	GV070	Trần Thị Hạnh	Dương	x	Võ Văn Tần	Quận 06
74	GV071	Trần Thị Thu	Trang	x	Võ Văn Tần	Quận 06
75	GV153	Đỗ Thanh Yến	Nhã	x	Hùng Vương	Quận 06
76	GV155	Nguyễn	Thanh		Phú Định	Quận 06
77	GV157	Lê Thị Kim	Xuân	x	Phù Đồng	Quận 06
78	GV248	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	x	Hùng Vương	Quận 06
79	GV249	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	x	Nguyễn Huệ	Quận 06
80	GV251	Lê Thị	Lý	x	Phú Định	Quận 06
81	GV253	Đại Lệ	Vân	x	Võ Văn Tần	Quận 06

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
82	GV352	Đỗ Thị Phương	Lan	x	Phú Định	Quận 06
83	GV353	Đào Ngọc Yến	Phương	x	Phù Đồng	Quận 06
84	GV486	Quan Ái	Thu	x	Nguyễn Văn Luông	Quận 06
85	GV489	Nguyễn Thị Bích	Châu	x	Phù Đồng	Quận 06
86	GV490	Nguyễn Xuân Duy	Lộc		Phú Lâm	Quận 06
87	GV559	Nhữ Đăng	Trọng		Châu Văn Liêm	Quận 06
88	GV561	Nguyễn Thị Diễm	Trang	x	Nhật Tảo	Quận 06
89	GV597	Nguyễn Trần Hoài	Thương		Nguyễn Huệ	Quận 06
90	GV599	Nguyễn Hữu	Tài		Phú Lâm	Quận 06
91	GV620	Trương Thị Thanh	Tú	x	Kim Đồng	Quận 06
92	GV702	Lao Quỳnh	Như	x	Châu Văn Liêm	Quận 06
93	GV703	Nguyễn Ngọc	Minh	x	Him Lam	Quận 06
94	GV705	Nguyễn Hoàng	Hùng		Nguyễn Huệ	Quận 06
95	GV709	Quách Văn	Khái		Phù Đồng	Quận 06
96	GV710	Phan Gia	Lộc		Phú Lâm	Quận 06
97	GV074	Nguyễn Thị Hoài	Thương	x	Phạm Hữu Lầu	Quận 07
98	GV161	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	x	Đặng Thùy Trâm	Quận 07
99	GV254	Lê Thị Hương	Lan	x	Tân Hưng	Quận 07
100	GV255	Phạm Minh	Trưởng		Võ Thị Sáu	Quận 07
101	GV358	Trần Thanh	Trưởng		Nguyễn Thị Định	Quận 07
102	GV712	Phạm Thị	Hương	x	Lê Anh Xuân	Quận 07
103	GV714	Nguyễn Duy	Khương		Lương Thế Vinh	Quận 07
104	GV765	Trần Như	Cầm	x	Kim Đồng	Quận 07
105	GV077	Nguyễn Thị Cầm	Xuân	x	An Phong	Quận 08
106	GV257	Võ Hoàng Trúc	Linh	x	Nguyễn Nhược Thị	Quận 08
107	GV361	Nguyễn Thanh	Vân	x	Bùi Minh Trục	Quận 08
108	GV362	Nguyễn Thị Minh	Thư	x	Lưu Hữu Phước	Quận 08
109	GV363	Tiên Bích	Huệ	x	Nguyễn Trung Ngạn	Quận 08
110	GV497	Lê Trường	Son		Phan Đăng Lưu	Quận 08
111	GV498	Du Chí	Cường		Thái Hưng	Quận 08
112	GV564	Nguyễn Anh	Thị	x	An Phong	Quận 08
113	GV565	Trần Trường	Chinh		Lý Nhân Tông	Quận 08
114	GV600	Trần	Quang		Vàm Cỏ Đông	Quận 08
115	GV718	Trần Thị Thúy	Ngân	x	Nguyễn Trung Ngạn	Quận 08
116	GV078	Nguyễn Thị	Lý	x	Dương Minh Châu	Quận 10
117	GV081	Ngô Thị Kim	Hạnh	x	Võ Trường Toàn	Quận 10
118	GV258	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	x	Dương Minh Châu	Quận 10
119	GV259	Nguyễn Thị Yến	Nhi	x	Lê Thị Riêng	Quận 10
120	GV260	Trần Thanh	Linh		TH, THCS, THPT Việt Úc	Quận 10
121	GV365	Lê Việt	Thắng		TH, THCS, THPT Việt Úc	Quận 10
122	GV500	Lê Thị Minh	Mẫn	x	Dương Minh Châu	Quận 10
123	GV501	Trương Tuệ	Vi	x	Lê Đình Chinh	Quận 10

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
124	GV505	Trần Ngọc Thu	Hà	x	Triệu Thị Trinh	Quận 10
125	GV506	Thái Thị Mỹ	Hằng	x	Triệu Thị Trinh	Quận 10
126	GV566	Nguyễn Thị Ai	Loan	x	Trần Nhân Tôn	Quận 10
127	GV601	Lư Nguyễn Phúc	Thuận		Triệu Thị Trinh	Quận 10
128	GV766	Thái Thế	Anh		Lê Thị Riêng	Quận 10
129	GV171	Dương Xuân	Phương		Nguyễn Bá Ngọc	Quận 11
130	GV172	Cao Thị Trường	An	x	Phạm Văn Hai	Quận 11
131	GV173	Phạm Thị Ngọc	Bích	x	Việt Mỹ	Quận 11
132	GV262	Đinh Thị Ngọc	Nga	x	Âu Cơ	Quận 11
133	GV371	Trương Hoàng	Thông		Lạc Long Quân	Quận 11
134	GV373	Phan Thị	Quý	x	Nguyễn Bá Ngọc	Quận 11
135	GV376	Nguyễn Thị Nguyệt	Quế	x	Việt Mỹ	Quận 11
136	GV567	Trần Ngọc Bảo	Quyên	x	Hòa Bình	Quận 11
137	GV625	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	x	Đại Thành	Quận 11
138	GV727	Trần Ngọc Hoài	Thương	x	Lạc Long Quân	Quận 11
139	GV729	Trần Thị Lan	Anh	x	Phùng Hưng	Quận 11
140	GV732	Nguyễn Phương	Thảo	x	Trung Trắc	Quận 11
141	GV177	Hà Huyền	Trân	x	Trần Quang Cơ	Quận 12
142	GV378	Phạm Thị Mỹ	Tuyền	x	Trần Quang Cơ	Quận 12
143	GV515	Quảng Thị Kim	Thúy	x	Võ Văn Tàn	Quận 12
144	GV568	Nguyễn Hoàng Như	Nguyen	x	Kim Đồng	Quận 12
145	GV569	Nguyễn Thị	Ngân	x	Trần Quang Cơ	Quận 12
146	GV605	Lê Quang	Chung		Hồ Văn Thanh	Quận 12
147	GV607	Lê Trường	Toản		Võ Thị Sáu	Quận 12
148	GV629	Hà Thị	Hương	x	Lê Văn Thọ	Quận 12
149	GV735	Nguyễn Thị	Trang	x	Trần Quang Cơ	Quận 12
150	GV736	Đặng Thị	Thanh	x	Võ Thị Sáu	Quận 12
151	GV737	Huỳnh Thị Thu	Hồng	x	Võ Thị Thừa	Quận 12
152	GV769	Huỳnh Ngọc Hồng	Lê	x	Võ Thị Sáu	Quận 12
153	GV005	Văn Thụy Cẩm	Nguyên	x	An Lạc 3	Bình Tân
154	GV010	Huỳnh Lê Hải	Lý	x	Bình Thuận	Bình Tân
155	GV011	Diệp Tuyết	Hoa	x	Lạc Hồng	Bình Tân
156	GV013	Phạm Xuân	Trang	x	Lạc Hồng	Bình Tân
157	GV015	Hà Phi Hải	Yến	x	Lạc Hồng	Bình Tân
158	GV016	Ngô Thị Ngọc	Dung	x	Lê Công Phép	Bình Tân
159	GV017	Võ Thị	Mai	x	Lê Quý Đôn	Bình Tân
160	GV022	Trần Diệu	Thùy	x	Tân Tạo A	Bình Tân
161	GV112	Phạm Thúy	Vi	x	An Lạc 1	Bình Tân
162	GV113	Lê Thị Mỹ	Lâm	x	An Lạc 3	Bình Tân
163	GV116	Hồ Thị	Thịnh	x	Bình Long	Bình Tân
164	GV118	Phạm Thị Phương	Thy	x	Lê Công Phép	Bình Tân
165	GV204	Nguyễn Thành	Công		Bình Tân	Bình Tân

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
166	GV207	Nguyễn Thị	Thơm	x	Lê Công Phép	Bình Tân
167	GV208	Võ Thị Kim	Tiền	x	Lê Trọng Tấn	Bình Tân
168	GV209	Nguyễn Thụy Hồng	Nhung	x	Lương Thế Vinh	Bình Tân
169	GV213	Nguyễn Hoàng	Giang		Tân Tạo A	Bình Tân
170	GV214	Lê Phương	Anh	x	Trần Văn Ôn	Bình Tân
171	GV284	Bùi Thị Thanh	Xuân	x	An Lạc 1	Bình Tân
172	GV285	Trang Tấn	Lộc		An Lạc 3	Bình Tân
173	GV286	Bùi Ngọc	Phi		An Lạc 3	Bình Tân
174	GV287	Lâm Thanh	Thủy	x	An Lạc 3	Bình Tân
175	GV288	Trần Thị	Hồng	x	Bình Hưng Hòa 1	Bình Tân
176	GV293	Võ Ngọc	Hiếu	x	Bình Thuận	Bình Tân
177	GV295	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	x	Bình Trị 1	Bình Tân
178	GV296	Trương Thị Thùy	Hương	x	Bình Trị 1	Bình Tân
179	GV297	Trần Thị Thanh	Phương	x	Bình Trị 1	Bình Tân
180	GV298	Trương Thị	Xinh	x	Bình Trị 1	Bình Tân
181	GV303	Mai Phương	Trúc	x	Phù Đổng	Bình Tân
182	GV304	Phan Thị Thùy	Dung	x	Tân Tạo	Bình Tân
183	GV417	Võ Ngọc Bảo	Trân	x	An Lạc 3	Bình Tân
184	GV418	Nguyễn Thị Hương	Giang	x	Bình Hưng Hòa	Bình Tân
185	GV419	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	x	Bình Hưng Hòa	Bình Tân
186	GV420	Võ Thị Hồng	Huyền	x	Bình Long	Bình Tân
187	GV421	Nguyễn Thị	Hương	x	Bình Trị 1	Bình Tân
188	GV423	Trần Thị Bích	Tuyền	x	Bình Trị 1	Bình Tân
189	GV427	Hoàng Thị	Lý	x	Lê Công Phép	Bình Tân
190	GV428	Lê Huỳnh Tấn	Tài		Lê Công Phép	Bình Tân
191	GV433	Phan Thị Thuý	Hồng	x	Tân Tạo A	Bình Tân
192	GV545	Nguyễn Anh	Tùng		Bình Tân	Bình Tân
193	GV577	Nguyễn Văn	Phúc		Bình Trị 1	Bình Tân
194	GV578	Lê Quang	Phát	x	Lạc Hồng	Bình Tân
195	GV579	Bùi Đức	Cường		Lê Công Phép	Bình Tân
196	GV581	Trần Lê	Trứ		Trần Văn Ôn	Bình Tân
197	GV640	Nguyễn Thị Như	Quyên	x	Bình Trị Đông	Bình Tân
198	GV641	Võ Thị Ngọc	Hân	x	Lạc Hồng	Bình Tân
199	GV642	Đỗ Thành	Luân		Lê Công Phép	Bình Tân
200	GV215	Lưu Kim	Tiền	x	Chu Văn An	Bình Thạnh
201	GV309	Trần Thị Minh	Thư	x	Bạch Đằng	Bình Thạnh
202	GV311	Nguyễn Hà Việt	Bảo		Nguyễn Đình Chiểu	Bình Thạnh
203	GV582	Nguyễn Phước	Hiệp		Hồng Hà	Bình Thạnh
204	GV649	Nguyễn Thị Hồng	Diễm	x	Nguyễn Đình Chiểu	Bình Thạnh
205	GV029	Dương Thị Minh	Hằng	x	Lương Thế Vinh	Gò Vấp
206	GV030	Ngô Lê Bảo	Châu	x	Nguyễn Thị Minh Khai	Gò Vấp
207	GV031	Vương Ngọc	Yến	x	Trần Văn Ôn	Gò Vấp

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
208	GV126	Vũ Thị Thu	Hằng	x	Nguyễn Thị Minh Khai	Gò Vấp
209	GV128	Phan Thị Hồng	Thảo	x	Võ Thị Sáu	Gò Vấp
210	GV227	Dương Thị Hồng	Gám	x	Lương Thế Vinh	Gò Vấp
211	GV318	Lê Thanh	Huyền	x	Trần Văn Ôn	Gò Vấp
212	GV446	Hồ Thị Thu	Nguyệt	x	Lương Thế Vinh	Gò Vấp
213	GV447	Trần Thị Như	Quỳnh	x	Võ Thị Sáu	Gò Vấp
214	GV549	Nguyễn Thị Kim	Chi	x	Trần Quang Khải	Gò Vấp
215	GV657	Đoàn Vũ Thanh	Nhàn	x	Chi Lăng	Gò Vấp
216	GV658	Trương Thị Thảo	Ngân	x	Kim Đồng	Gò Vấp
217	GV659	Trần Thị Anh	Thư	x	Lê Đức Thọ	Gò Vấp
218	GV660	Lê Quý Vân	Đài	x	Nguyễn Thượng Hiền	Gò Vấp
219	GV755	Lê Thanh	Hoàng		Lê Đức Thọ	Gò Vấp
220	GV037	Trần Kim	Phượng	x	Hồ Văn Huê	Phú Nhuận
221	GV038	Nguyễn Thị Xuân	Thị	x	Nguyễn Đình Chính	Phú Nhuận
222	GV324	Hoàng Đình	Phước		Cổ Loa	Phú Nhuận
223	GV325	Nguy Tuấn	Anh		Hồ Văn Huê	Phú Nhuận
224	GV326	Trần Thị Tường	Vi	x	Nguyễn Đình Chính	Phú Nhuận
225	GV455	Đào Thị Phương	Thảo	x	Đặng Văn Ngữ	Phú Nhuận
226	GV551	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	x	Đông Ba	Phú Nhuận
227	GV669	Diệp Thùy	Hương	x	Chí Linh	Phú Nhuận
228	GV671	Lê Thị Ngọc	Dung	x	Hồ Văn Huê	Phú Nhuận
229	GV088	Phan Thúy	Hằng	x	Lê Văn Sĩ	Tân Bình
230	GV090	Trần Minh Thu	Trang	x	Lương Thế Vinh	Tân Bình
231	GV179	Nguyễn Thị	Hải	x	Cách Mạng Tháng 8	Tân Bình
232	GV180	Phạm Thị Kim	Oanh	x	Lê Văn Sĩ	Tân Bình
233	GV181	Ngô Thị Thu	Thủy	x	Nguyễn Thanh Tuyền	Tân Bình
234	GV183	Lê Công	Tú		Trần Quốc Tuấn	Tân Bình
235	GV379	Phạm Tường Yên	Vũ	x	Đổng Đa	Tân Bình
236	GV381	Nguyễn Xuân	An	x	Nguyễn Khuyến	Tân Bình
237	GV517	Diệp Thoại	Mai	x	Lê Thị Hồng Gám	Tân Bình
238	GV518	Phạm Đình Phương	Thảo	x	Lê Văn Sĩ	Tân Bình
239	GV570	Nguyễn Hồng	Phúc		Lương Thế Vinh	Tân Bình
240	GV738	Võ Thị Minh	Trang	x	Cách Mạng Tháng 8	Tân Bình
241	GV739	Trần Thị	Nhàn	x	Nguyễn Thanh Tuyền	Tân Bình
242	GV740	Nguyễn Thị	Hường	x	Trần Quốc Tuấn	Tân Bình
243	GV094	Nguyễn Anh	Tú	x	Tân Sơn Nhì	Tân Phú
244	GV186	Bùi Thị Cẩm	Thanh	x	Lê Lai	Tân Phú
245	GV271	Võ Thị Thùy	Linh	x	Tân Sơn Nhì	Tân Phú
246	GV272	Lưu Trúc	Mai	x	Tô Vĩnh Diện	Tân Phú
247	GV385	Hồ Thị Ái	Châu	x	Hiệp Tân	Tân Phú
248	GV386	Trần Thị	Bé	x	Tân Sơn Nhì	Tân Phú
249	GV387	Nguyễn Thị Bích	Đào	x	Võ Thị Sáu	Tân Phú

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
250	GV519	Tân Lê	Hà	x	Hồ Văn Cường	Tân Phú
251	GV520	Nguyễn Thị Thu	Tuyết	x	Lê Văn Tám	Tân Phú
252	GV633	Võ Thị Huỳnh	Mai	x	Tân Hương	Tân Phú
253	GV742	Phạm Thị Đỗ	Quyên	x	Tân Hương	Tân Phú
254	GV198	Phạm Ngân	Giang	x	Tân Kiên	Bình Chánh
255	GV199	Nguyễn Thị Thúy	Hồng	x	Tân Nhựt 6	Bình Chánh
256	GV200	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	x	Tân Túc	Bình Chánh
257	GV201	Trương Thị Hồng	Nhung	x	Trần Quốc Toàn	Bình Chánh
258	GV276	Lê Mạnh	Trinh	x	An Phú Tây 2	Bình Chánh
259	GV279	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	x	Tân Túc 2	Bình Chánh
260	GV282	Nguyễn Thị Phương	Linh	x	Vĩnh Lộc A	Bình Chánh
261	GV283	Nguyễn Hữu Bằng	Giang		Võ Văn Vân	Bình Chánh
262	GV405	Trần Thị	Hiếu	x	Lại Hùng Cường	Bình Chánh
263	GV410	Nguyễn Thị Thanh	Trang	x	Vĩnh Lộc A	Bình Chánh
264	GV411	Trần Thị	Tươi	x	Vĩnh Lộc A	Bình Chánh
265	GV413	Ngô Thị Thùy	Dung	x	Võ Văn Vân	Bình Chánh
266	GV543	Nguyễn Thị	Ngọc	x	Tân Nhựt 6	Bình Chánh
267	GV544	Ngô Quang	Thông		Trần Quốc Toàn	Bình Chánh
268	GV573	Huỳnh Văn	Qui		Phạm Hùng	Bình Chánh
269	GV574	Trần Hồng Minh	Huyền		Rạch Giã	Bình Chánh
270	GV635	Nguyễn Ngọc	Chiêu	x	Nguyễn Bình Khiêm	Bình Chánh
271	GV026	Nguyễn Thị Bích	Trâm	x	An Nghĩa	Cần Giờ
272	GV122	Đỗ Thị	Yến	x	Lý Nhơn	Cần Giờ
273	GV123	Đỗ Thị	Lệ	x	Thanh An	Cần Giờ
274	GV222	Nguyễn Thị	Thắm	x	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ
275	GV313	Phạm Thị Thanh	Nga	x	An Thới Đông	Cần Giờ
276	GV314	Phạm Thị Thu	Thủy	x	Bình Khánh	Cần Giờ
277	GV537	Hồ Văn	Phăng		Bình Khánh	Cần Giờ
278	GV540	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	x	Đồng Hoà	Cần Giờ
279	GV650	Đinh Thị Trà	My	x	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ
280	GV653	Nguyễn Thị Hồng	Nho	x	Tân Thạnh Đông 2	Củ Chi
281	GV655	Trần Thị Thu	Hà	x	Thị trấn Củ Chi	Củ Chi
282	GV656	Nguyễn Thị Phương	Thảo	x	TH-THCS Tân Trung	Củ Chi
283	GV032	Phạm Thị Thu	Thủy	x	Dương Công Khi	Hóc Môn
284	GV228	Nguyễn Minh	Dịu	x	Trần Văn Mười	Hóc Môn
285	GV663	Hoàng Thị	Nga	x	Mỹ Huê	Hóc Môn
286	GV034	Trần Thị Yến	Như	x	Bùi Thanh Khiết	Nhà Bè
287	GV035	Võ Thị Ngọc	Thắm	x	Lâm Văn Bền	Nhà Bè
288	GV036	Nguyễn Thị Kiều	Trang	x	Nguyễn Bình	Nhà Bè
289	GV130	Đỗ Thị Kim	Vân	x	Trang Tân Khương	Nhà Bè
290	GV229	Châu Thị Bích	Thủy	x	Nguyễn Trục	Nhà Bè
291	GV321	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	x	Dương Văn Lịch	Nhà Bè

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
292	GV322	Dương Thị Ngọc	Thu	x	Lâm Văn Bền	Nhà Bè
293	GV323	Mai Thị Yến	Nhi	x	Tạ Uyên	Nhà Bè
294	GV451	Nguyễn Thị Vân	Phương	x	Lê Quang Định	Nhà Bè
295	GV550	Trịnh Thị	Tuyết	x	Trần Thị Ngọc Hân	Nhà Bè
296	GV587	Trịnh Văn	Dũng		Nguyễn Văn Tạo	Nhà Bè
297	GV668	Trần Thị Thu	Trang	x	Trang Tấn Khương	Nhà Bè
298	GV096	Huỳnh Thị Hồng	Nhung	x	An Bình	TP. Thủ Đức
299	GV098	Phan Thụy Vân	Trình	x	Giòng Ông Tổ	TP. Thủ Đức
300	GV100	Mai Thị Hồng	Khánh	x	Nguyễn Văn Bá	TP. Thủ Đức
301	GV102	Võ Hồ Thanh	Mai	x	Phước Thạnh	TP. Thủ Đức
302	GV106	Hoàng Thị Trường	Thiên	x	Võ Văn Hát	TP. Thủ Đức
303	GV187	Quan Tổ	Liên	x	An Bình	TP. Thủ Đức
304	GV189	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	x	Linh Chiêu	TP. Thủ Đức
305	GV191	Trần Thị Mỹ	Liên	x	Nguyễn Văn Lịch	TP. Thủ Đức
306	GV192	Nguyễn Ngọc Huyền	Trang	x	Trần Thị Bưởi	TP. Thủ Đức
307	GV388	Trần Thị	Khuyên	x	An Bình	TP. Thủ Đức
308	GV389	Nguyễn Văn	Liên		Giòng Ông Tổ	TP. Thủ Đức
309	GV391	Dương Thị Trúc	Tâm	x	Giòng Ông Tổ	TP. Thủ Đức
310	GV393	Bùi Văn	Qui		Linh Chiêu	TP. Thủ Đức
311	GV395	Nguyễn Thị Thuý	Linh	x	Mỹ Thuý	TP. Thủ Đức
312	GV396	Lê Thị Huyền	Trang	x	Nguyễn Văn Bá	TP. Thủ Đức
313	GV398	Phạm Văn	Tuấn		Phước Bình	TP. Thủ Đức
314	GV400	Nguyễn Văn	Đường		Tạ Uyên	TP. Thủ Đức
315	GV401	Nguyễn Thụy Bích	Liều	x	Tân Phú	TP. Thủ Đức
316	GV524	Nguyễn Thị Linh	Vang	x	An Phú	TP. Thủ Đức
317	GV526	Phan Kiêm	Phát		Huỳnh Văn Ngõ	TP. Thủ Đức
318	GV527	Nguyễn Trần Thu	Hà	x	Linh Chiêu	TP. Thủ Đức
319	GV528	Vũ Viết Ái	Linh	x	Linh Chiêu	TP. Thủ Đức
320	GV532	Đinh Thị Thu	Thảo	x	Nguyễn Văn Bá	TP. Thủ Đức
321	GV533	Lê Ngọc Kim	Trang	x	Nguyễn Văn Bá	TP. Thủ Đức
322	GV534	Bùi Thị Thu	Hương	x	Tân Phú	TP. Thủ Đức
323	GV571	Cao Thị	Ly	x	Nguyễn Hiền	TP. Thủ Đức
324	GV572	Đào Kim	Ngân	x	Nguyễn Hiền	TP. Thủ Đức
325	GV611	Phan Tuấn	Vũ		Mỹ Thuý	TP. Thủ Đức
326	GV612	Phạm Ngọc	Ân		Nguyễn Hiền	TP. Thủ Đức
327	GV613	Lê Minh	Tấn		Trần Thị Bưởi	TP. Thủ Đức
328	GV614	Trần Bảo	Huân		Võ Văn Hát	TP. Thủ Đức
329	GV746	Trịnh Thanh	Phong		Mỹ Thuý	TP. Thủ Đức
330	GV747	Đoàn Thị Ngọc	Quỳnh	x	Mỹ Thuý	TP. Thủ Đức
331	GV749	Lê Thị Bé	Vân	x	Nguyễn Văn Nở	TP. Thủ Đức
332	GV750	Nguyễn Hồ Quang	Tiến		Phạm Văn Chính	TP. Thủ Đức
333	GV770	Phạm Thị Phương	Loan	x	Tạ Uyên	TP. Thủ Đức

TT	Mã GV dự thi	Họ và chữ lót	Tên	Nữ	Trường	Đơn vị
----	-----------------	---------------	-----	----	--------	--------

Danh sách này có 333 giáo viên./.